

CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN

(Kèm theo thông tư số: 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017

của Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội)

Tên mô đun: Kế toán doanh nghiệp 3

Mã mô đun: MĐ31

Thời gian thực hiện mô đun: 75 giờ; (Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 55 giờ; Kiểm tra: 05 giờ)

I. Vị trí, tính chất của mô đun:

- **Vị trí:** Mô đun kế toán doanh nghiệp 3 trong Bài trình giảng dạy chuyên ngành kế toán bậc cao đẳng. Mô đun này được học sau các môn học nguyên lý kế toán, luật kế toán, mô đun kế toán doanh nghiệp 1, 2.

- **Tính chất:** Kế toán doanh nghiệp 3 là mô đun chuyên ngành, đây là môn tích hợp giữa lý thuyết và thực hành kế toán, là môn học thuộc khối kinh tế và là môn bắt buộc đối với chương trình đào tạo kế toán.

II. Mục tiêu mô đun:

- Kiến thức: Trình bày được quy trình hạch toán các lĩnh vực thương mại, dịch vụ, sản xuất.

- Kỹ năng:

+ Lập được hệ thống chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính cho từng lĩnh vực cụ thể: thương mại, dịch vụ, sản xuất.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Có khả năng độc lập về chuyên môn, nghiệp vụ kế toán.

+ Tuân thủ các quy định của pháp luật về kế toán, thực hiện các công việc được phân công và chịu trách nhiệm về chuyên môn, nghiệp vụ của mình.

III. Nội dung mô đun:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

| Số TT | Tên các bài trong mô đun | Thời gian (giờ) | | | |
|-------|---|-----------------|-----------|---|----------|
| | | Tổng số | Lý thuyết | Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập | Kiểm tra |
| 1 | <i>Giới thiệu mô đun:</i> Bài 1. Kế toán doanh nghiệp thương mại | 20 | 4 | 15 | 1 |
| 2 | Bài 2. Kế toán doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ | 20 | 4 | 15 | 1 |
| 3 | Bài 3. Kế toán doanh nghiệp sản xuất, xây lắp | 33 | 7 | 25 | 1 |
| | Thi kế thức môn | 2 | | | 2 |
| | Cộng | 75 | 15 | 55 | 5 |

2. Nội dung chi tiết

Giới thiệu mô đun

Thời gian: 1 giờ

Bài 1: Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm

Thời gian: 20 giờ (LT: 4 giờ; TH: 15; KT:1)

1.Mục tiêu của bài

- Lập được quy trình tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp thương mại.
- Tạo được bộ chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính trong doanh nghiệp thương mại.

2. Nội dung bài:

- 1.1. Các tình huống kế toán trong doanh nghiệp thương mại
- 1.2. Nghiệp vụ kế toán trong doanh nghiệp thương mại
- 1.3. Thực hành
 - 1.3.1. Chứng từ
 - 1.3.2. Sổ sách
 - 1.3.3. Quy trình hạch toán
 - 1.3.4. Thực hành

Bài 2: Kế toán kinh doanh dịch vụ

Thời gian: 20 giờ (LT: 4 giờ; TH: 15; KT:1)

1.Mục tiêu của bài

- Lập được quy trình tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ.
- Tạo được bộ chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ.

2. Nội dung bài:

- 2.1. Các tình huống kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ
- 2.2. Nghiệp vụ kế toán trong doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ
- 2.3. Thực hành
 - 2.3.1. Chứng từ
 - 2.3.2. Sổ sách
 - 2.3.3. Quy trình hạch toán
 - 2.3.4. Thực hành

Bài 3: Kế toán doanh nghiệp sản xuất, xây lắp

Thời gian: 16 giờ (LT: 5 giờ; TH: 10; KT:1)

1.Mục tiêu của bài

- Lập được quy trình tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp sản xuất, xây lắp.
- Tạo được bộ chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính trong doanh nghiệp sản xuất, xây lắp.

2. Nội dung bài:

- 3.1. Các tình huống kế toán trong doanh nghiệp sản xuất, xây lắp
- 3.2. Nghiệp vụ kế toán trong doanh nghiệp sản xuất, xây lắp
- 3.3. Thực hành
 - 3.3.1. Chứng từ
 - 3.3.2. Sổ sách
 - 3.3.3. Quy trình hạch toán
 - 3.3.4. Thực hành

Thi hết môn

Thời gian: 2 giờ (LT: 0 giờ; TH: 0; KT:2)

IV. Điều kiện thực hiện mô đun

1. Phòng học chuyên môn hóa, nhà xưởng: phòng thực hành kế toán
2. Trang thiết bị máy móc:
 - 2.1. Máy tính
 - 2.2. Máy in A4

2.3. Đường truyền Internet

2.4. Tủ đựng hồ sơ

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Học liệu:

+ Tài liệu giảng dạy: TS Trương Thị Thủy (2009), *Thực hành kế toán tài chính doanh nghiệp*, nhà xuất bản tài chính.

+ Bài tập lưu hành nội bộ

+ Hệ thống mẫu chứng từ

+ Hệ thống mẫu sổ kế toán

+ Hệ thống mẫu báo cáo kế toán tài chính

- Dụng cụ: Kéo, bấm ghim, hồ dán

- Nguyên vật liệu: Giấy A4, giấy note, bút xóa, bút dạ quang

4. Các điều kiện khác:

V. Nội dung và phương pháp đánh giá

1. Nội dung:

- Kiến thức:

+ Mô tả được quy trình lưu chuyển chứng từ

+ Mô tả được công việc kế toán phân hành

+ Mô tả được nguyên tắc lập báo cáo tài chính

+ Lập được định khoản các nghiệp vụ kinh tế phát sinh

- Kỹ năng:

+ Lập được chứng từ kế toán

+ Ghi được sổ kế toán chi tiết, sổ kế toán tổng hợp

+ Lập được báo cáo tài chính

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Độc lập tìm hiểu thêm về công việc được giao qua tài liệu có sẵn để hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất trong khoản thời gian quy định theo đúng pháp luật về kế toán.

+ Tự bản thân hoàn thành nhiệm vụ, không nhờ người khác làm hộ, làm thay công việc của mình.

+ Có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra chéo lẫn nhau trong nhóm.

2. Phương pháp:

– Bài thi kết thúc môn được đánh giá theo thang điểm 10

– Thời gian làm bài thi: 120 phút

– Hình thức thi: thực hành hoặc tiểu luận (1 tiểu luận/sinh viên)

– Sinh viên được sử dụng tài liệu.

– Bài thi được kết cấu tối thiểu 3 câu. Bao gồm các nội dung sau:

+ Lập chứng từ kế toán

+ Ghi sổ kế toán

+ Lập báo cáo tài chính

VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun

1. Phạm vi áp dụng mô đun: giảng dạy cho trình độ bậc Cao đẳng

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

2.1. Đối với giáo viên, giảng viên:

Bài trình nhấn mạnh nội dung thực tế. Để giảng dạy được mô đun này, ngoài các kiến thức cơ bản, giảng viên cần cập nhật thường xuyên các văn bản liên quan đến pháp luật kế toán hiện hành, tham gia vào công tác kế toán tại các doanh nghiệp để có thêm kiến thức thực tế.

Sử dụng kết hợp các phương pháp:

- Phương pháp thuyết trình để trình bày các kiến thức cơ bản có liên quan đến bài thực hành.

- Phương pháp trực quan hình ảnh để mô tả các quy trình

- Phương pháp thao tác mẫu để người học quan sát

- Phương pháp sắm vai: giảng viên là kế toán trưởng, người học là kế toán viên (có sự thay đổi vị trí giữa các kế toán viên với nhau).

- Mục phỏng vấn kế toán ảo với các nhóm sinh viên tối thiểu: 3 sinh viên, tối đa 5 sinh viên.

2.2. Đối với người học:

- Nghiên cứu giáo trình trước khi lên lớp

- Chuẩn bị tốt các nội dung giáo viên giao việc về nhà

- Có ý thức liên hệ những kiến thức đó học vào thực tiễn

- Đọc tài liệu do giáo viên hướng dẫn

- Khảo sát thực tế.

- Thực hiện phương pháp sắm vai kế toán viên

- Phải tham dự lớp học đúng giờ, đảm bảo nơi thực hành sạch sẽ, ngăn nắp, gọn gàng.

- Khi học lý thuyết: tuyệt đối tập trung, khụng sử dụng điện thoại, khụng làm việc riêng, đồ dụng cá nhân để đúng nơi quy định.

- Khi học thực hành: phải phục tưng sự phõn cụng của trưởng nhóm, của giáo viên hướng dẫn, và phải hoàn thành nhiệm vụ của mình khi được phõn cụng đúng thời gian quy định.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Lập chứng từ kế toán và báo cáo tài chính đúng quy định

- Ghi sổ kế toán đầy đủ chỉ tiêu, sạch sẽ, rừ ràng, khụng tẩy xóa.

4. Tài liệu tham khảo:

1. Luật số 88/2015/QH13, ngày 20/11/2015

2. Nghị định số 174/2016/NĐ-CP, ngày 30/12/2016

3. Bộ Tài Chính, *Chuẩn mực kế toán Việt nam (26 chuẩn mực)*, Bộ Tài Chính

4. Bộ Tài Chính, *Thông tư số 200/2014/TT-BTC*, ngày 22/12/2014, Bộ Tài Chính.

5. Bộ tài chính, *Thông tư số 45/2013/TT-BTC*, ngày 25 tháng 4 năm 2013.

6. Đồng Thị Vân Hồng (2010), *Giáo trình kế toán doanh nghiệp*, nhà xuất bản lao động.

7. Bùi Tấn Hải (2016), *Sách tự học kế toán bằng hình ảnh minh họa*, Công Ty TNHH Đào Tạo An Tâm.

8. Phan Đức Dũng (2006), *Kế toán tài chính*, Nhà xuất bản thống kê.

TRƯỜNG KHOA

GIÁO VIÊN BIÊN SOẠN